

Số: ~~1710~~ /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày ~~23~~ tháng ~~9~~ năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 2 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc Tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND thành phố Lai Châu Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 2 dự án: Kết nối giao thông các tỉnh Miền núi phía Bắc do Ngân hàng Phát triển Châu Á và Chính phủ Úc tài trợ (Tuyến nối Lai Châu với Cao tốc Nội Bài – Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu);*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số ~~622~~ /TTr-TNMT ngày ~~22~~ / ~~9~~ /2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đức Kiên và bà Chu Thị Hiền – Cư trú tại: Tổ 8, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 23.981.141 đồng.

*(Bằng chữ: Hai mươi ba triệu chín trăm tám mươi một nghìn một trăm bốn mươi một đồng)*

*(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).*

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:



- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Nguyễn Đức Kiên và bà Chu Thị Hiền có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thàng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban Quản lý dự án 2 – Bộ GTVT;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**



**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (Bổ sung lần 2)**

Dự án: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc  
(Tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài- Lào Cai; Khu vực thành phố Lai Châu)

Kèm theo Quyết định số: 1710/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của UBND thành phố Lai Châu



TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4*5
<b>1</b>	<b>Hộ ông Nguyễn Đức Kiên, Chu Thị Hiền</b>				
	Địa chỉ: Tô 8, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu				
	Tổng kinh phí được bồi thường, hỗ trợ (a+b+c)				<b>23.981.141</b>
<b>a</b>	<b>Về đất</b>				<b>133.000</b>
1	Diện tích thu hồi	m <sup>2</sup>	3,8		
2	Loại đất				
	Đất bằng trồng cây hàng năm khác	m <sup>2</sup>	3,8	35.000	133.000
	Vị trí (VT1)				
	Nguồn gốc: Nhận chuyển nhượng QSD đất của ông Trần A Ny năm 2007 (không giấy tờ chuyển nhượng). Theo bản đồ địa chính năm 1998 quy chủ cho ông Vui Văn Năm là không đúng chủ sử dụng đất; thực tế là đất của ông Trần A Ny, đất ông Ny khai hoang sử dụng trước 15/10/1993 đến năm 2007 chuyển nhượng cho ông Kiên (không có giấy tờ chuyển nhượng), sử dụng vào mục đích đất trồng cây hàng năm. Toàn bộ diện tích đất thu hồi gia đình sử dụng ổn định không có tranh chấp.				
<b>b</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc</b>				<b>20.632.141</b>
	<i>Toàn bộ tài sản do ông Nguyễn Đức Kiên tạo lập năm 2016, khi tạo lập tài sản không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Toàn bộ tài sản sử dụng ổn định, không tranh chấp, tài sản được tạo lập trước khi có kế hoạch sử dụng đất, đúng mục đích sử dụng đất</i>				
	<b>Phần tài sản nằm trên đất đã thu hồi</b>				
1	Công sắt (2,3*3,9)	m <sup>2</sup>	9,0	825.000	7.400.250
2	Trụ công BTCT (0,5*0,5*3,3)	m <sup>3</sup>	0,8	1.393.700	1.149.803
3	Tường xây gạch bi tường 12 cm (12*2,1)+(10*1,2)	m <sup>2</sup>	37,2	127.600	4.746.720
4	Hàng rào sắt liền trụ (0,85*12)+(11*1,3)	m <sup>2</sup>	25	255.000	6.247.500
5	Giàn nho Khung thép (tính bằng khung thép lưới B40) (4,8*0,6)	m <sup>2</sup>	2,9	123.200	354.816
6	Nền BT đá dăm dày 10 cm (3,2*2,6)	m <sup>2</sup>	8,3	83.600	695.552
7	Lưới B40 (1,5*0,5)*2	m <sup>2</sup>	1,5	25.000	37.500
<b>c</b>	<b>Về cây cối hoa màu</b>				<b>3.216.000</b>
1	Cây sấu bán kính phát tán >4 m	Cây	4,0	660.000	2.640.000
2	Cây ăn quả trồng hạt năm thứ 4	Cây	3,0	192.000	576.000

